

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2020/HS-ST

Ngày : 16/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Mai

Bà Hoàng Thị Kim Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Thị Kim P; sinh năm 1985 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Minh H (chết) và bà: Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1961; có chồng: Hồ Minh S (đã ly hôn) và 03 con: lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Bản án số 309/2008/HSST ngày 21/4/2008 Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/2018; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: 11/11/2019. Có mặt.

2. Ngô Trọng H; sinh năm 1972 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn H (chết) và bà: Lê Thị T, sinh năm 1947; vợ, con: chưa có; tiền án: Bản án số 1802/HSST ngày 10/7/2000 Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2006, chưa chấp hành xong nghĩa vụ dân sự; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: 11/11/2019. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 11/11/2019, qua trình báo của ông Nguyễn Văn H, chủ khách sạn Y (địa chỉ: 52 đường Z, Phường C, quận B) nghi vấn khách thuê phòng 404 khách sạn Y sử dụng trái phép chất ma túy nên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình tiến hành kiểm tra phòng 404 do Đoàn Thị Kim P thuê. Qua kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Đoàn Thị Kim P và bạn trai Ngô Trọng H đến chơi có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Cụ thể:

- Thu giữ trong bóp da P đang cầm trên tay khi công an vào kiểm tra bên trong có 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu, 01 gói nylon bên trong có 02 gói nylon chứa chất tinh thể không màu, 01 gói nylon bên trong có 01 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu và 02 gói nylon nhỏ chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ. Qua giám định, chất tinh thể không màu và 02 viên nén thu giữ được của P là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,1206 gam.

- Thu giữ trên ghế gỗ giữa phòng ngay chỗ H ngồi 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại heroine, có khối lượng 0,4023 gam.

- Ngoài ra còn thu giữ bên cạnh gói nylon chứa ma túy của H có 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu, qua giám định không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 0,5147 gam.

Quá trình điều tra, Đoàn Thị Kim P khai nhận bản thân có sử dụng ma túy. Số ma túy công an thu giữ trong bóp P cầm trên tay và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu không tìm thấy chất ma túy là của P mua của một người phụ nữ tên Bé N (không rõ lai lịch) bán dạo tại vòng xoay Z, quận E với giá 1.300.000 đồng vào tối ngày 11/11/2019, P mang về phòng 404 khách sạn Ngọc Hà cất giấu vào trong bóp với mục đích để sử dụng dần. P thuê phòng 404 trên được khoảng 02 tháng, thỉnh thoảng bạn trai Ngô Trọng H có đến thăm P. Việc mua và cất giấu ma túy trong phòng, P không nói cho H biết và cũng không biết việc H đến chơi vào tối ngày 11/11/2019 có để 01 gói nylon chứa ma túy trên ghế gỗ trong phòng. P có biết H có sử dụng ma túy loại Heroin nhưng chưa bao giờ rủ H cùng sử dụng ma túy. Loại ma túy P thường sử dụng là ma túy “đá” (Methamphetamine). Xét nghiệm P dương tính với chất ma túy. Đối với gói nylon chứa tinh thể không màu không tìm thấy chất ma túy, P khai là của P mua nhầm ma túy giả, P để trên ghế gỗ trong phòng 404.

Ngô Trọng H khai bản thân có sử dụng ma túy loại Heroine, hình thức là hít trên giấy bạc. Tối ngày 11/11/2019, trước khi đến phòng 404 của P, H đến đường V, Quận G mua 01 gói nylon chứa ma túy của một người đàn ông bán dạo (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Khi vào phòng 404 khách sạn, H ngồi trên ghế gỗ giữa phòng, lấy gói ma túy ra để trên ghế bên cạnh chỗ ngồi, định sử dụng thì công an vào kiểm tra bắt quả tang như nêu trên. H không biết P có cất giấu ma túy trong bóp đang cầm trên tay, cũng không nói cho P biết

mới mua ma túy về cất trong người và không sử dụng ma túy chung với P, phù hợp với lời khai của P. Xét nghiệm H dương tính với chất ma túy.

Đối với đối tượng tên Bé N bán ma túy cho Đoàn Thị Kim P và đối tượng bán ma túy cho Ngô Trọng H, do P và H đều không xác định được lai lịch nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Điềm, ghi số 2076 (tang vật ma túy còn lại sau giám định).

- 01 bình hút có gắn nỏ thủy tinh, ống hút và 01 quẹt gas thu giữ trong phòng 404. P khai đây là dụng cụ sử dụng ma túy của P.

- 01 bốp da P dùng để cất giấu ma túy.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 29 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Đoàn Thị Kim P và Ngô Trọng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phần luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo P từ 04 năm đến 05 năm tù, bị cáo H từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án dành cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Đoàn Thị Kim P và Ngô Trọng H, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

- Bị cáo Đoàn Thị Kim P đã có hành vi cất giấu 3,1206 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

- Bị cáo Ngô Trọng H đã có hành vi cất giấu 0,4023 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Các bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của các bị cáo được xác định là “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Diễm, ghi số 2076 (tang vật ma túy còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 bình hút có gắn nỏ thủy tinh, ống hút, 01 quẹt gas và 01 bốp da là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Đoàn Thị Kim P, Ngô Trọng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Đoàn Thị Kim P 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2019.

Xử phạt bị cáo: Ngô Trọng H 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2019.

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Điềm, ghi số 2076 (tang vật ma túy còn lại sau giám định); 01 bình hút có gắn nổ thủy tinh, ống hút; 01 quẹt gas và 01 bóp da.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 59/PNK ngày 14/4/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Đức Thụ